

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC

Bản án số: 137/2024/HS-ST
Ngày 24 - 12 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG, TỈNH VINH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Ngọc Triển
- Bà Lê Thị Hòa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hải Yến - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Tường tham gia phiên tòa:** Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Vinh Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 30/4/1995 tại xã L, huyện V, tỉnh V. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1997, con: 01 con sinh năm 2019; Tiền án: 01, tại bản án số 108/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của TAND huyện Vinh Tường đã xử phạt Nguyễn Văn T 03 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản là 56.550.000 đồng). Ngày 07/02/2024, T đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 29/8/2024, Nguyễn Văn T đến nhà anh Không Văn B, sinh năm 1990 ở thôn Nam, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường để hỏi xem có việc gì hay biết ai có công việc gì cần thuê người làm thì giới thiệu cho T. Anh B nói với T là có bạn tên Ban ở huyện Vĩnh Tường làm nghề buôn bán cần người chạy hàng giúp và cho T số điện thoại của Ban là 0776.690.865 để liên lạc hỏi rõ công việc. Sau khi lấy số điện thoại của Ban, T về nhà. Đến khoảng 20 giờ 36 phút cùng ngày, T sử dụng số điện thoại 0974.729.170 gọi điện vào số điện thoại 0776.690.865 của Ban để hỏi xem có việc gì thuê T làm không, Ban nghe điện thoại và nói đang cần người đi giao pháo nổ thì T đồng ý. Ban trao đổi với T, khi nào có khách thì sẽ gọi điện thoại cho T. Khoảng 08 giờ 29 phút ngày 31/8/2024, T đang ở nhà thì thấy cuộc gọi nhỡ của Ban, nên T gọi lại cho Ban, Ban nói có vận chuyển pháo nổ thuê cho Ban không, thì T đồng ý. Sau đó T và Ban gọi điện, nhắn tin trao đổi: Ban thuê T vận chuyển cho khách mua 05 hộp pháo nổ Trung Quốc từ khu vực thị trấn Thổ Tang ra cầu Vĩnh Thịnh với giá 1.500.000 đồng (300.000 đồng/01 hộp). Khoảng 12 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 21T5-1365 đi đến đoạn đường ngã 4 giao nhau giữa đường liên xã Thượng Trưng đi xã Lũng Hòa với đường liên xã thị trấn Thổ Tang đi xã Cao Đại thì dừng xe đợi ở ven đường. Một lúc sau, T thấy có 01 người nam giới khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1,65m, nặng khoảng 65kg, mặc áo cộc tay màu xanh, quần sooc bò màu xanh, đeo khẩu trang, không đội mũ, đi xe mô tô wave màu xanh, không gắn biển số, giá để hàng phía trước có để 02 thùng carton đến gấp. Người đó giới thiệu tên là Ban rồi bê 01 thùng carton ở giá để hàng phía trước đặt sang giá để hàng phía trước xe của T, T hiểu trong thùng carton đó có chứa 05 hộp pháo nổ và Ban đưa cho T số tiền 1.500.000 đồng (gồm 05 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng) là tiền công vận chuyển. Ban bảo T cứ chở pháo đi ra gầm cầu Vĩnh Thịnh, Ban sẽ gọi người ra nhận số pháo hoa trên, T đồng ý chở số pháo trên đến điểm hẹn còn Ban đi đâu, làm gì, đi về hướng nào thì T không biết. Khi T đi đến đoạn đường Quốc lộ 2C, gần cầu Vĩnh Thịnh (hướng từ xã Tam Phúc đi cầu Vĩnh Thịnh) thuộc xã Phú Đa, huyện Vĩnh Tường thì bị Cơ quan Công an huyện Vĩnh Tường yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T đang có hành vi vận chuyển pháo nổ. Tang vật thu giữ, tạm giữ:

- Thu tại giá để hàng phía trước trên mô tô BKS: 21T5-1365 do T điều khiển có 01 thùng bìa carton bên trong chứa 05 khối hộp có đặc điểm giống nhau đều được dán kín bằng giấy nhiều màu in chữ nước ngoài, trong đó có chữ “MADE IN CHINA”, kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm (dài x rộng x cao), bên trong được thiết kế 49 lỗ hình trụ tròn và có 01 dây dẫn thò ra ngoài. Tang vật được dán giấy niêm phong theo quy định, ký hiệu A1.

- Tạm giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc số tiền 1.500.000 đồng gồm 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá

500.000 đồng, T khai nhận là tiền công vận chuyển do người đàn ông tên Ban trả cho T.

- Tạm giữ tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, đã cũ, số IMEI 1: 865720044428370, số IMEI 2: 865720044428362, bên trong lắp sim thuê bao 0974.729.170.

- Tạm giữ của T 01 xe mô tô BKS: 21T5-1365, nhãn hiệu PREALMII, số khung: VCRPCG0021R-115838, số máy CR100FMG-115838, đã cũ.

Ngày 31/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1729 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định mẫu vật A1. Ngày 05/9/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 2553/KLGD, xác định: 05 (năm) khối hộp của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ) có tổng khối lượng 9,005 kg (chín phẩy không không năm ki lô gam, không kể hộp giấy carton niêm phong bao gói). Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 3,368 kg mẫu được niêm phong kín, trên tem niêm phong có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại Cáo trạng số: 136/CT-VKSVT ngày 27 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/8/2024.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau hoàn trả sau giám định gồm: 3,368 kg pháo nổ cùng toàn bộ bao gói do Phòng Kỹ thuật hình sự hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn Tuấn do phạm tội mà có.

- Tịch thu phát mai sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu PREALMII, BKS 21T5-1365, màu nâu, số khung: VCRPCG0021R-115838, số máy CR100FMG-115838; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, đã cũ, số IMEI 1: 865720044428370, số IMEI 2: 865720044428362 của Nguyễn Văn T.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 sim thuê bao 0974.729.170 do bị cáo T không nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thành

khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 31/8/2024 tại đường quốc lộ 2C thuộc địa phận thôn Bảo Trung, xã Phú Đa, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn T có hành vi Vận chuyển hàng cấm là pháo nổ (pháo hoa nổ) có khối lượng 9,005kg thì bị Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi vận chuyển trái phép 9,005 kg pháo hoa nổ của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào ... vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;”

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, chính sách quản lý của Nhà nước về pháo nổ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vận chuyển pháo nổ còn có thể ảnh hưởng đến sự an toàn về sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác nên cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục, răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 108/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt Nguyễn Văn T 03 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/02/2024, T đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Văn T vừa chấp hành xong hình phạt tù một thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù một thời gian như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 3,368 kg mẫu được niêm phong kín, trên tem niêm phong có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Về số tiền 1.500.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn Tuấn, xác định đây là số tiền công mà người đàn ông tên Ban đã trả cho Tuấn để vận chuyển thuê 05 cối pháo hoa nổ vào ngày 31/8/2024 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu PREALMII, BKS 21T5-1365, màu nâu, số khung: VCRPCG0021R-115838, số máy CR100FMG-115838. Quá trình điều tra xác định, đăng ký xe đứng tên ông Nguyễn Mạnh Hùng, sinh năm 1977 ở thôn Minh Long, xã Tuy Lộc, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Quá trình làm việc, ông Hùng khai báo ông mua chiếc xe trên từ năm 2002, sau đó đã bán lại cho một người thu mua phế liệu vào khoảng năm 2015, khi bán thì không làm hợp đồng, giấy tờ gì. Bị cáo T khai nhận vào năm 2020 đã mua chiếc xe mô tô trên tại 01 cơ sở thu mua, bán phế liệu tại khu vực xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc với giá 1.000.000 đồng, hiện T không nhớ rõ địa chỉ, đặc điểm của người bán, khi mua thì không có hóa đơn, giấy tờ gì. Qua tra cứu thông tin chiếc xe trên theo cơ sở dữ liệu lưu trữ tại Văn phòng Cơ quan CSĐT Bộ Công an xác định không có thông tin trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xác định đây là tài sản thuộc sở

hữu của Tuấn, Tuấn đã sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện để vận chuyển hàng cấm nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, đã cũ, số IMEI 1: 865720044428370, số IMEI 2: 865720044428362 của Tuấn. Ngày 29/8/2024 và 31/8/2024, Tuấn đã sử dụng chiếc điện thoại này liên lạc với người đàn ông tên Ban để trao đổi, thỏa thuận việc vận chuyển hàng cấm nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 sim thuê bao 0974.729.170 T không nhận lại do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này có người nam giới tên là Ban thuê T vận chuyển pháo nổ, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được danh tính nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

Đối với anh Khổng Văn Bình là người đã giới thiệu và cho Nguyễn Văn Tuấn số điện thoại 0776.690.865 của Ban. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, anh Bình chỉ có mối quan hệ xã hội và không biết cụ thể nhân thân lai lịch, công việc cụ thể của Ban là gì. Sau khi giới thiệu và cho Tuấn số điện thoại của Ban thì việc trao đổi, giao dịch vận chuyển pháo hoa nổ giữa Tuấn và Ban thì chỉ Tuấn và Ban biết, anh Bình hoàn toàn không biết và không liên quan gì. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Bình là phù hợp.

Đối với anh Trương Văn Tuấn - người đứng tên đăng ký số thuê bao 0776.690.865. Quá trình điều tra xác định anh Tuấn không sử dụng, không đăng ký chính chủ số thuê bao 0776.690.865. Anh Tuấn không quen biết, không có mối quan hệ gì với Nguyễn Văn Tuấn và người đàn ông tên Ban. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh T là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/8/2024.

3. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 3,368 kg mẫu vật cùng toàn bộ bao gói do Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định; 01 sim thuê bao 0974.729.170 của Nguyễn Văn T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng của Nguyễn Văn Tuấn.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô BKS: 21T5-1365, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s của Nguyễn Văn T.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/12/2024 giữa Công an huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.)

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- Nhà giam giữ CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Ngọc Phụng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Triển

Lê Thị Hòa

Phạm Thị Ngọc Phụng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Thái Lê Thị Bích Thuần

Nguyễn Thị Thanh Lan

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS-CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Lan

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS-CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Thái Nguyễn Hữu Lợi

Nguyễn Thị Thanh Lan